

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ 8

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7

BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU

Thời gian làm bài: 90 phút



BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Phần I: ĐỌC – HIỂU (3 điểm)

Đọc ngữ liệu dưới đây và trả lời các câu hỏi:

VỀ ĐẸP CỦA BÀI THƠ NẮNG HỒNG

Nguyễn Văn Thanh

Cả mùa đông lạnh giá

Ngõ quê in chân nhỏ

Mặt trời trốn đi đâu

Lối quê gió lạnh đầy

Cây khoác tấm áo nâu

Nép mình trong áo ấm

Áo trời thì xám ngắt

Vẫn bóng buốt bàn tay

Se se giấu tiếng hát

Màn sương ôm dáng mẹ

Núp sâu trong mái nhà

Chợ xa đang về rồi

Cả chị ong chăm chỉ

Chiếc áo choàng màu đỏ

Cũng không đến vườn hoa

Như đóm nắng đang trôi

Mưa phùn giăng đầy ngõ

Mẹ bước chân đến cửa

Bảng lảng như sương mờ

Mang theo giọt nắng hồng

Bếp nhà ai nhóm lửa

Trong nụ cười của mẹ

Khói lên trời đong đưa

Cả mùa xuân sáng bừng

Nhà thơ nữ Bảo Ngọc tên thật là Nguyễn Thị Bích Ngọc quê Khoái Châu, Hưng Yên hiện công tác ở báo Thiếu niên Tiền phong vừa cho ra đời tập thơ viết cho thiếu nhi “Gõ cửa nhà trời” (Tháng 3 – 2019). Bài thơ “Nắng hồng” là một trong ba mươi chín bài thơ trong tập thơ đó của chị.

Bài thơ viết về một miền quê có bốn mùa xuân, hạ, thu, đông mà mùa đông là mùa trẻ em không thích nhất. Chẳng thế mà mỗi khi mùa đông đến các cô bé, cậu bé đều muốn “gõ cửa nhà trời” để hỏi cho ra lẽ. Những ngày này “mặt trời trốn đi đâu” để cho muôn loài phải thay đổi cả diện mạo bề ngoài lẫn lối sống thường nhật, nào là: “Cây khoác áo màu nâu/ Áo trời thì xám ngắt”. Nào là loài ong là loài cần mẫn, siêng năng, chăm chỉ chuyên đi tìm hoa làm mật cũng phải bỏ việc nằm nhà. Nào là se sẻ hay bay nhảy và riu rít luôn mồm cũng phải thay đổi cả lối sống của riêng mình: “Se sẻ giấu tiếng hát/ Núp sâu trong mái nhà/ Cả chị ong chăm chỉ/ Cũng không đến vườn hoa...”. Se sẻ mà phải giấu tiếng kêu, ong mà đành chịu nằm tổ không đi tìm hoa là một chuyện cực kỳ hiếm gặp. Vì đâu có những hiện tượng lạ đời đó? Tất cả cũng bởi thời tiết mùa đông luôn khắc nghiệt “Mưa phùn giăng đầy ngõ/ Bàng lẳng như sương mờ”. Mưa và gió lạnh đến nỗi “Bếp nhà ai nhóm lửa/ Khói lên trời đong đưa.” Khói bếp mùa đông không thể bay thẳng một mạch lên trời như các mùa khác được mà muốn bay lên trời khói phải oằn mình uốn lượn nhiều lần bởi độ ẩm không khí quá cao lại cộng thêm tác động của mưa và gió. Mặt khác cái lạnh ở nông thôn hình như cũng lạnh hơn thành phố rất nhiều: “Ngõ quê in chân nhỏ/ Lối quê gió lạnh đầy”. Ở thành phố nhà chen nhà, mật độ dân số dày đặc tỏa ra một lượng nhiệt đáng kể để dễ dàng xua bớt cái rét đi một ít còn ở quê thì ngược lại: “Nép mình trong áo ấm/ Vẫn cóng buốt bàn tay”.

Khi các em đắm mình trong cái rét buốt của mùa đông ở nông thôn nhà thơ Bảo Ngọc giúp các em tìm lại cái ấm áp của “giọt nắng hồng” mùa xuân qua hình ảnh người mẹ đi chợ về. Hình ảnh quen thuộc ở mọi miền quê: “Màn sương ôm dáng mẹ/ Chợ xa đang về rồi/ Chiếc áo choàng màu đỏ/ Như đóm nắng đang trôi”. Trong tay chiếc áo choàng màu đỏ bình dị đó là tình thương yêu vô bờ bến của người mẹ dành cho con mình, cơ man nào là quà bánh dành cho bé mỗi lần mẹ đi chợ về. Nó làm ấm lòng bé mỗi khi nhìn thấy vóc dáng mẹ xuất hiện từ xa tựa như đóm nắng mùa xuân giữa trời đông lạnh giá. Khổ thơ này và khổ cuối nhà thơ Bảo Ngọc dùng ngôn ngữ thơ với vài nét phác họa để làm đậm nét thêm hình tượng của người mẹ. Cái cốt lõi nhất và cũng là điều mong ước nhất của nhà thơ là muốn nhắn nhủ với các em rằng

mẹ là cả một mùa xuân nồng ấm khi có mẹ thì mùa đông không còn đáng sợ nữa và nó cũng tự biết phải lùi xa: “Mẹ bước chân đến cửa/ Mang theo giọt nắng hồng/ Trong nụ cười của mẹ/ Cả mùa xuân sáng bừng”.

(<http://vanhocnghethuathatinh.org.vn/tho-chon-va-loi-binhnang-hong-1574216503.html>)

Câu 1. Văn bản trên thuộc thể loại/ tiểu loại nào?

- A. Văn bản thơ
- B. Văn bản nghị luận – Nghị luận văn học
- C. Văn bản nghị luận xã hội
- D. Văn bản tản văn

Câu 2. Đối tượng nghị luận của văn bản là:

- A. Thể thơ năm chữ
- B. Cảm xúc trong thơ
- C. Bài thơ *Nắng hồng*
- D. Vẻ đẹp của thơ ca

Câu 3. Nhan đề “VẺ ĐẸP CỦA BÀI THƠ NẮNG HỒNG” cung cấp người đọc những thông tin gì của văn bản?

- A. Nội dung (vẻ đẹp); phạm vi (bài thơ *Nắng hồng*)
- B. Đối tượng bàn luận
- C. Mức độ bàn luận
- D. Các quan điểm khác nhau về vấn đề

Câu 4. Câu nêu ý kiến/ luận điểm 1 (ở đoạn số 2) của văn bản là:

- A. Mùa đông là mùa trẻ em không thích nhất
- B. Bài thơ viết về một miền quê có bốn mùa xuân, hạ, thu, đông

C. Những ngày này “mặt trời trốn đi đâu” để cho muôn loài phải thay đổi cả diện mạo bề ngoài lẫn lối sống thường nhật

D. Tất cả cũng bởi thời tiết mùa đông luôn khắc nghiệt

Câu 5. Câu “Nào là loài ong là loài cần mẫn, siêng năng, chăm chỉ chuyên đi tìm hoa làm mật cũng phải bỏ việc nằm nhà” là:

A. Nêu ý kiến

B. Lí lẽ

C. Dẫn chứng gián tiếp

D. Kết luận

Câu 6. Đoạn văn bản từ “Bài thơ viết về...” đến “Vẫn công buốt bàn tay”, tác giả đã sử dụng những thao tác lập luận nào?

A. Phân tích, chứng minh, bình luận, tổng hợp

B. Phân tích, chứng minh, bình luận, so sánh

C. Giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận

D. Phân tích, chứng minh, bình luận, bác bỏ

Câu 7. Hai dòng thơ “Bếp nhà ai nhóm lửa/ Khói lên trời đung đưa” chứng minh điều gì?

A. Tất cả cũng bởi thời tiết mùa đông luôn khắc nghiệt

B. Khói bếp mùa đông không thể bay thẳng một mạch lên trời như các mùa khác được mà muốn bay lên trời khói phải oằn mình uốn lượn nhiều lần...

C. Cái lạnh ở nông thôn hình như cũng lạnh hơn thành phố rất nhiều

D. Cái lạnh khiến loài ong là loài cần mẫn cũng phải bỏ việc nằm nhà.

Câu 8. Câu nêu ý kiến/ luận điểm 2 (ở đoạn số 3) của văn bản là:

A. Dáng mẹ xuất hiện từ xa tựa như đốm nắng mùa xuân giữa trời đông lạnh giá.

B. Nhà thơ là muốn nhắn nhủ với các em rằng mẹ là cả một mùa xuân nồng ấm khi có mẹ thì mùa đông không còn đáng sợ nữa

C. Nhà thơ Bảo Ngọc giúp các em tìm lại cái ấm áp của “giọt nắng hồng” mùa xuân qua hình ảnh người mẹ đi chợ về

D. Mùa đông cũng tự biết phải lùi xa

Câu 9. Câu “Nó làm ấm lòng bé mỗi khi nhìn thấy vóc dáng mẹ xuất hiện từ xa tựa như đóm nắng mùa xuân giữa trời đông lạnh giá” là:

A. Nêu ý kiến

B. Lí lẽ

C. Dẫn chứng gián tiếp

D. Kết luận

Câu 10. Câu cuối: “Cái cốt lõi nhất... xuân sáng bừng” có thể coi là kết luận của văn bản không? Vì sao?

A. Không. Vì không tách thành đoạn độc lập

B. Không. Vì chỉ liên quan đến khổ cuối của bài thơ

C. Có. Vì người mẹ là hình ảnh trung tâm của bài thơ

D. Có. Vì người mẹ hình tượng làm sáng lên tư tưởng chủ đề của bài thơ

Câu 11. “Khổ thơ này và khổ cuối nhà thơ Bảo Ngọc dùng ngôn ngữ thơ với vài nét phác họa để làm đậm nét thêm hình tượng của người mẹ” viết về giá trị:

A. Nội dung của bài thơ

B. Đề tài của bài thơ

C. Đặc điểm hình thức của bài thơ

D. Giá trị tư tưởng của bài thơ

Câu 12. Mục đích của văn bản, vẻ đẹp của bài thơ “Nắng hồng” là:

- A. Thể hiện vẻ đẹp của mùa đông nông thôn
- B. Khẳng định mùa đông làm thay đổi diện mạo, lối sống của muôn loài
- C. Thể hiện vẻ đẹp của mùa đông nông thôn; niềm hạnh phúc của con khi “giọt nắng hồng” mùa xuân, hình ảnh người mẹ đi chợ về
- D. Ngôn ngữ thơ làm nên vẻ đẹp của hình tượng người mẹ

Phần II: TẬP LÀM VĂN (7 điểm)

Câu 1. Tìm vị ngữ là cụm động từ trong những câu dưới đây. Xác định động từ trung tâm và thành tố phụ là cụm chủ vị trong mỗi cụm động từ đó.

- a. Tôi cũng cảm thấy mình đã khôn lớn. (Theo Tô Hoài)
- b. Việc dùng so sánh tu từ “Lông óng như màu nắng” làm cho bức tranh gà mái vàng trở nên đẹp rực rỡ. (Đinh Trọng Lạc)
- c. ...Nhà văn Pháp Véc-nơ đã khiến người đọc nhận ra rằng con người mới thật là dữ dội, bởi con người chứa trong tâm can “một đại dương”. (Lê Phương Liên)

Câu 2. Viết bài văn biểu cảm về một con người hoặc sự việc mà em có ấn tượng sâu sắc.

ĐÁP ÁN:**Phần I:****Câu 1 (0.25 điểm):**

Văn bản trên thuộc thể loại/ tiểu loại nào?

- A. Văn bản thơ
- B. Văn bản nghị luận – Nghị luận văn học
- C. Văn bản nghị luận xã hội
- D. Văn bản tản văn

Phương pháp giải:

Đọc kĩ văn bản, dựa vào đặc trưng thể loại

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: B

Câu 2 (0.25 điểm):

Đối tượng nghị luận của văn bản là:

- A. Thể thơ năm chữ
- B. Cảm xúc trong thơ
- C. Bài thơ Nắng hồng
- D. Vẻ đẹp của thơ ca

Phương pháp giải:

Đọc kĩ văn bản

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: C

Câu 3 (0.25 điểm):

Nhan đề “VỀ ĐẸP CỦA BÀI THƠ NẮNG HỒNG” cung cấp người đọc những thông tin gì của văn bản?

- A. Nội dung (về đẹp); phạm vi (bài thơ *Nắng hồng*)
- B. Đối tượng bàn luận
- C. Mức độ bàn luận
- D. Các quan điểm khác nhau về vấn đề

Phương pháp giải:

Chú ý nhan đề, kết hợp với nội dung văn bản

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: A

Câu 4 (0.25 điểm):

Câu nêu ý kiến/ luận điểm 1 (ở đoạn số 2) của văn bản là:

- A. Mùa đông là mùa trẻ em không thích nhất
- B. Bài thơ viết về một miền quê có bốn mùa xuân, hạ, thu, đông
- C. Những ngày này “mặt trời trốn đi đâu” để cho muôn loài phải thay đổi cả diện mạo bề ngoài lẫn lối sống thường nhật
- D. Tất cả cũng bởi thời tiết mùa đông luôn khắc nghiệt

Phương pháp giải:

Đọc kỹ đoạn (1)

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: A

Câu 5 (0.25 điểm):

Câu “Nào là loài ong là loài cần mẫn, siêng năng, chăm chỉ chuyên đi tìm hoa làm mật cũng phải bỏ việc nằm nhà” là:

- A. Nêu ý kiến
- B. Lí lẽ
- C. Dẫn chứng gián tiếp
- D. Kết luận

Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: B

Câu 6 (0.25 điểm):

Đoạn văn bản từ “Bài thơ viết về...” đến “Vẫn cóng buốt bàn tay”, tác giả đã sử dụng những thao tác lập luận nào?

- A. Phân tích, chứng minh, bình luận, tổng hợp
- B. Phân tích, chứng minh, bình luận, so sánh
- C. Giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận

D. Phân tích, chứng minh, bình luận, bác bỏ

Phương pháp giải:

Đọc kĩ đoạn trích từ “Bài thơ viết về...” đến “Vẫn công bút bàn tay”

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: B

Câu 7 (0.25 điểm):

Hai dòng thơ “Bếp nhà ai nhóm lửa/ Khói lên trời đung đưa” chứng minh điều gì?

- A. Tất cả cũng bởi thời tiết mùa đông luôn khắc nghiệt
- B. Khói bếp mùa đông không thể bay thẳng một mạch lên trời như các mùa khác được mà muốn bay lên trời khói phải oằn mình uốn lượn nhiều lần...
- C. Cái lạnh ở nông thôn hình như cũng lạnh hơn thành phố rất nhiều
- D. Cái lạnh khiến loài ong là loài cần mẫn cũng phải bỏ việc nằm nhà.

Phương pháp giải:

Dựa vào ngữ cảnh để trả lời

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: B

Câu 8 (0.25 điểm):

Câu nêu ý kiến/ luận điểm 2 (ở đoạn số 3) của văn bản là:

- A. Dáng mẹ xuất hiện từ xa tựa như đóm nắng mùa xuân giữa trời đông lạnh giá.
- B. Nhà thơ là muốn nhắn nhủ với các em rằng mẹ là cả một mùa xuân nồng ấm khi có mẹ thì mùa đông không còn đáng sợ nữa
- C. Nhà thơ Bảo Ngọc giúp các em tìm lại cái ấm áp của “giọt nắng hồng” mùa xuân qua hình ảnh người mẹ đi chợ về
- D. Mùa đông cũng tự biết phải lùi xa

Phương pháp giải:

Đọc kĩ đoạn (2)

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: C

Câu 9 (0.25 điểm):

Câu “Nó làm ấm lòng bé mỗi khi nhìn thấy vóc dáng mẹ xuất hiện từ xa tựa như đóm nắng mùa xuân giữa trời đông lạnh giá” là:

- A. Nêu ý kiến
- B. Lí lẽ
- C. Dẫn chứng gián tiếp
- D. Kết luận

Phương pháp giải:

Đọc kĩ văn bản

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: B

Câu 10 (0.25 điểm):

Câu cuối: “Cái cốt lõi nhất... xuân sáng bừng” có thể coi là kết luận của văn bản không?
Vì sao?

- A. Không. Vì không tách thành đoạn độc lập
- B. Không. Vì chỉ liên quan đến khổ cuối của bài thơ
- C. Có. Vì người mẹ là hình ảnh trung tâm của bài thơ
- D. Có. Vì người mẹ hình tượng làm sáng lên tư tưởng chủ đề của bài thơ

Phương pháp giải:

Từ nội dung văn bản, chú ý câu văn trên

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: D

Câu 11 (0.25 điểm):

“Khổ thơ này và khổ cuối nhà thơ Bảo Ngọc dùng ngôn ngữ thơ với vài nét phác họa để làm đậm nét thêm hình tượng của người mẹ” viết về giá trị:

- A. Nội dung của bài thơ
- B. Đề tài của bài thơ
- C. Đặc điểm hình thức của bài thơ
- D. Giá trị tư tưởng của bài thơ

Phương pháp giải:

Đọc kĩ câu văn

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: C

Câu 12 (0.25 điểm):

Mục đích của văn bản, vẻ đẹp của bài thơ “Nắng hồng” là:

- A. Thể hiện vẻ đẹp của mùa đông nông thôn
- B. Khẳng định mùa đông làm thay đổi diện mạo, lối sống của muôn loài
- C. Thể hiện vẻ đẹp của mùa đông nông thôn; niềm hạnh phúc của con khi “giọt nắng hồng” mùa xuân, hình ảnh người mẹ đi chợ về
- D. Ngôn ngữ thơ làm nên vẻ đẹp của hình tượng người mẹ

Phương pháp giải:

Từ nội dung rút ra mục đích

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: C

Phần II.**Câu 1 (2 điểm):**

Tìm vị ngữ là cụm động từ trong những câu dưới đây. Xác định động từ trung tâm và thành tố phụ là cụm chủ vị trong mỗi cụm động từ đó.

- a. Tôi cũng cảm thấy mình đã khôn lớn. (Theo Tô Hoài)
- b. Việc dùng so sánh tu từ “Lông óng như màu nắng” làm cho bức tranh gà mái vàng trở nên đẹp rực rỡ. (Đinh Trọng Lạc)

c. ...Nhà văn Pháp Véc-nơ đã khiến người đọc nhận ra rằng con người mới thật là dữ dội, bởi con người chứa trong tâm can "một đại dương". (Lê Phương Liên)

Phương pháp giải:

Vận dụng kiến thức về cụm động từ

Lời giải chi tiết:

- a. Vị ngữ là cụm động từ *cũng cảm thấy mình đã khôn lớn* có động từ trung tâm là *cảm thấy* và thành tố phụ là cụm chủ vị đứng sau *cảm thấy* (mình đã khôn lớn)
- b. Vị ngữ làm cụm đồng từ *làm cho bức tranh gà mái vàng trở nên đẹp rực rỡ* có động từ trung tâm là *làm* và thành tố phụ là cụm chủ vị đứng sau *làm* (cho bức tranh gà mái vàng trở nên đẹp rực rỡ)
- c. Vị ngữ làm cụm đồng từ *đã khiến người đọc nhận ra rằng con người mới thật là dữ dội, bởi con người chứa trong tâm can "một đại dương"* có động từ trung tâm là *đã khiến* và thành tố phụ là cụm chủ vị đứng sau *đã khiến* (người đọc nhận ra rằng con người mới thật là dữ dội, bởi con người chứa trong tâm can "một đại dương")

Câu 2 (5 điểm):

Viết bài văn biểu cảm về một con người hoặc sự việc mà em có ấn tượng sâu sắc.

Phương pháp giải:

- Giới thiệu được đối tượng biểu cảm (con người hoặc sự việc) và nêu được ấn tượng ban đầu về đối tượng đó.
- Nêu được những đặc điểm nổi bật khiến người, sự việc đó để lại tình cảm, ấn tượng sâu đậm trong em.
- Thể hiện được tình cảm, suy nghĩ đối với người hoặc sự việc được nói đến.
- Sử dụng ngôn ngữ sinh động, giàu cảm xúc

Lời giải chi tiết:

Dàn ý tham khảo:

a. Mở bài

Nêu tên nhân vật hoặc sự việc trong đoạn trích *Bạch tuộc* mà em muốn viết bài văn biểu cảm

b. Thân bài

- Lần lượt nêu những cảm xúc và suy nghĩ từ khái quát đến các biểu hiện cụ thể.

Loigiaihay.com